

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Tiếp tục triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2015, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch liên quan đến công tác PBGDPL.

2. Tăng cường phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh đang có hiệu lực thi hành và các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành trong năm 2014, năm 2015, qua đó nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật cũng như trách nhiệm của công dân, cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các cấp, các ngành trong việc thực thi pháp luật, đồng thời chủ động phòng và chống mọi hành vi vi phạm pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự kỷ cương trên địa bàn tỉnh.

3. Bám sát nội dung Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2015 của Bộ Tư pháp; Kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; các Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, UBND tỉnh có liên quan đến công tác PBGDPL.

4. Công tác PBGDPL phải được thực hiện một cách đồng bộ, thường xuyên, liên tục từ tỉnh đến cơ sở, đổi mới nội dung, hình thức; đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng được phổ biến; đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, địa phương toàn tỉnh trong công tác PBGDPL, kết hợp chặt chẽ giữa PBGDPL với tổ chức thực thi pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật; lồng ghép PBGDPL với phong trào vận động quần chúng tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

1. Tổ chức phổ biến các luật mới và văn bản pháp luật khác đến các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

a. Nội dung phổ biến:

- Phổ biến các văn bản Luật được Quốc hội ban hành trong năm 2014, trọng tâm gồm: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Luật Bảo vệ môi trường; Luật Hải quan; Luật Công chứng; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Phá sản; Luật Xây dựng; Luật Đầu tư công; Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế... và các Luật mới được Quốc hội ban hành trong năm 2015.

- Tiếp tục phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng như: Hiến pháp năm 2013; Luật Đất đai năm 2013; Luật Tiếp công dân 2013; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013... và các văn bản liên quan.

- Tiếp tục phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương ban hành, nhất là các văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, phòng, chống tội phạm mua bán người; phòng, chống mại dâm, ma túy; phòng, chống HIV/AIDS...

b. Đối tượng phổ biến: Tuỳ theo phạm vi điều chỉnh, nội dung của văn bản, các ngành, địa phương tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo hiệu quả, trong đó chú trọng phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật như: người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt...

c. Hình thức phổ biến: Lựa chọn các hình thức PBGDPL phù hợp tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng, địa bàn, như: Phổ biến pháp luật trực tiếp; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở; thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục

quốc dân... và các hình thức PBGDPL khác phù hợp có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác PBGDPL đem lại hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2015.

* Giao Sở Tư pháp căn cứ định hướng nêu trên và tình hình thực tế, định kỳ hàng quý có văn bản hướng dẫn cụ thể các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện (*văn bản hướng dẫn của quý sau phải được phát hành trước ngày 20 tháng cuối quý trước*).

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

a. Thực hiện theo Kế hoạch số 1734/KH-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh tổ chức thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2015.

b. Sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Sau khi có hướng dẫn.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

a. Thực hiện theo Kế hoạch số 739/KH-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh về tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2015.

b. Theo dõi, chỉ đạo triển khai tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo Kế hoạch số 2614/KH-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh tổ chức cuộc thi trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý III năm 2015.

4. Triển khai thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2015 (Ngày Pháp luật năm 2015).

Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2015.

- *Cơ quan thực hiện:*

+ Sở Tư pháp tham mưu ban hành Văn bản chỉ đạo tổ chức trên địa bàn tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương hướng dẫn và tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2015 thuộc phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

+ Tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2015: Ngày 09/11/2015.

5. Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương và tỉnh; Chương trình, Kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, địa phương về PBGDPL.

Thực hiện theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh và các Chương trình, Kế hoạch khác liên quan đến công tác PBGDPL.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2015.

6. Sơ kết, tổng kết, kiểm tra công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV năm 2015.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM.

1. Sở Tư pháp:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo đúng kế hoạch chung của tỉnh; chỉ đạo các cơ quan Tư pháp cấp huyện tổ chức PBGDPL tới các cụm dân cư theo chức năng, nhiệm vụ của ngành;

- Tổ chức các hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, doanh nghiệp Nhà nước; tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; cán bộ Tư pháp cấp huyện, Tư pháp - hộ tịch cấp xã; hòa giải viên ở cơ sở;

- Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật tới các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tài liệu tham khảo, trong đó chú trọng các nội dung văn bản pháp luật có liên quan đến đời sống nhân dân; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ Tư pháp cho đội ngũ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch, Tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở;

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh;

- Theo dõi, hướng dẫn công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và đẩy mạnh hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản liên quan; tăng cường xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật; rà soát, đánh giá tình hình xây dựng và thực hiện hương ước hương ước, quy ước...;

- Đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho nhân dân; đặc biệt đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý đối với 02 huyện nghèo trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các ngày lễ lớn, các hoạt động liên quan như: Đại hội Đảng bộ các cấp; kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống Ngành Tư pháp và Đại hội thi đua lần thứ IV...

- Tiếp tục phối hợp với Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục, chuyên trang "*Pháp luật và Đời sống*"; trợ giúp pháp lý bằng tiếng Bana và Xê đăng; phát hành Tập san Tư pháp và Bản tin phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường" trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016; phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh;

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tăng cường công tác PBGDPL trong trường học; phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác phổ biến pháp luật cho các đối tượng là học sinh, sinh viên các nội dung về phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ... và các văn bản, nội dung, quy định pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến cuộc sống, việc học tập của các em.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số*" trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục phổ biến các văn bản pháp luật như: Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004; Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản... và các văn bản khác liên quan.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2159/KH-UBND ngày 22/11/2012 của UBND tỉnh về triển khai Đề án "*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp*" trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013 - 2016.

- Tăng cường phổ biến có hiệu quả các văn bản luật như: Luật người khuyết tật; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật Việc làm; Luật Dạy nghề; Pháp lệnh ưu

đãi người có công với cách mạng; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của người có công... và các văn bản khác liên quan.

5. Thanh tra tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2077/KH-UBND ngày 20/9/2013 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “*Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn*” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 -2016; Kế hoạch 529/KH-UBND ngày 05/4/2012 của UBND tỉnh;

- Chủ động phổ biến có hiệu quả các văn bản pháp luật như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Luật Thanh tra; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung)... và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các ngành, các địa phương trong tỉnh.

6. Công an tỉnh:

- Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh.

- Triển khai phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, quy định về an toàn giao thông, xử phạt vi phạm hành chính, bảo đảm an ninh trật tự, quản lý hộ khẩu như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; Luật Cư trú (sửa đổi, bổ sung); Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Luật Phòng cháy và chữa cháy (sửa đổi, bổ sung); Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi, bổ sung)... và các văn bản khác có liên quan.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 21/02/2014 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới*” giai đoạn 2013 - 2016 trên khu vực biên giới tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường phổ biến các văn bản pháp luật có ảnh hưởng sâu rộng đến ý thức tự tôn dân tộc, phục vụ khối đại đoàn kết dân tộc, nâng cao nhận thức pháp luật về biên giới lãnh thổ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, như: Luật Biên giới quốc gia; Luật Biên Việt Nam; Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia...

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trong công tác phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quản lý tốt hoạt động báo chí, xuất bản, internet phục vụ cho hoạt động PBGDPL.

9. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo PBGDPL thông qua các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, văn nghệ quần chúng, thông tin lưu động, chiếu bóng lưu động; xây dựng pa nô, áp phích, cô động trực quan; đẩy mạnh hoạt động của các thiết chế văn hoá ở cơ sở; chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng cơ quan văn hoá, thôn, bản, khối phố văn hoá, gia đình văn hoá, đồng thời chỉ đạo các đội thông tin lưu động phổ biến pháp luật tại các cụm dân cư nhằm giúp nhân dân nắm bắt kịp thời các văn bản pháp luật để thực hiện tốt.

10. Sở Công thương: Tiếp tục phổ biến Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại; các cam kết của Việt Nam và lộ trình thực hiện các cam kết của Việt Nam khi tham gia tổ chức Thương mại thế giới...

11. Sở Nội vụ, Ban Dân tộc tỉnh:

- Sở Nội vụ tiếp tục triển khai các nội dung được giao chủ trì tại Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh thực hiện Đề án *"Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015"* trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh tăng cường phổ biến các nội dung pháp luật như: Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và các hướng dẫn thi hành; các văn bản pháp luật có liên quan cho các chức sắc, tín đồ tôn giáo... nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, định hướng cho người dân có đời sống tâm linh lành mạnh phù hợp với truyền thống, đạo lý dân tộc.

12. Sở Y tế: Tổ chức phổ biến sâu rộng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành như: Luật Bảo hiểm Y tế; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật An toàn thực phẩm... và các văn bản pháp luật có liên quan.

13. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tập trung phổ biến các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, như: Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất... và các văn bản pháp luật khác có liên quan nhằm nâng cao nhận thức pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người dân.

14. Các cơ quan thông tin đại chúng:

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện có hiệu quả Đề án *"Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên sóng Phát thanh - Truyền hình giai đoạn 2013 - 2016"*.

- Thường xuyên phát sóng, đăng tải những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật mới được ban hành. Chú trọng biểu dương các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật, kịp thời phê phán vụ việc vi phạm pháp luật góp phần bảo vệ trật tự kỷ cương, tăng cường pháp chế trên địa bàn tỉnh.

15. Các sở, ban, ngành khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc cơ quan, đơn vị mình, lựa chọn nội dung các văn bản pháp luật phù hợp để tổ chức phổ biến theo đúng tinh thần Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI).

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án *“Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư”* giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác PBGDPL cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; phối hợp các ban, ngành liên quan phổ biến và vận động nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tăng cường tổ chức công tác PBGDPL tại địa phương mình; chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện đúng vai trò chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, đoàn thể triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, hình thức, đối tượng thuộc phạm vi quản lý; tiếp tục kiện toàn tổ chức và hoạt động Hội đồng phối hợp PBGDPL theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản khác có liên quan, đặc biệt quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL, Báo cáo viên pháp luật cấp huyện, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, hoà giải viên ở cơ sở;

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tăng cường tham mưu giúp UBND cùng cấp trong việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật ở cơ sở; theo dõi, hướng dẫn hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước... nhằm không ngừng phát huy vai trò của các hoạt động này đối với công tác phổ biến kiến thức, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương dành một khoản kinh phí phù hợp để phục vụ cho công tác PBGDPL;

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch (*xong trước tháng 3/2015*), tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp, báo cáo chung.

4. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình báo cáo Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

UBND tỉnh đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các Đoàn thể;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; UBND và HD PBPL các huyện, thành phố;
- Lưu: VT-NC₄.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Xuân Lâm

